



VĂN PHÒNG CÔNG NHẬN CHẤT LƯỢNG
Bureau of Accreditation (BoA)

**HƯỚNG DẪN VỀ CHI PHÍ ĐÁNH GIÁ CÔNG NHẬN
PHÒNG THÍ NGHIỆM
FEES STRUCTURE FOR LABORATORY**

Mã số: AGL 10

Lần ban hành: 05.18

Ngày ban hành: 01/2018

THEO DÕI SỬA ĐỔI TÀI LIỆU

TT No	Vị trí Location	Nội dung sửa đổi Revision content	Ngày sửa đổi Revision date
	Bảng tính chi phí	Chi phí đánh giá mở rộng, đánh giá giám sát	28/3/2017
		Chi phí đi lại, công tác phí và lưu trú cho đoàn chuyên gia đánh giá	28/3/2017
		Chi phí đánh giá công nhận	02/1/2018
		Chi phí đánh giá công nhận cho lĩnh vực thứ hai trở đi	02/1/2018
		Chi phí đánh giá mở rộng (mở rộng lĩnh vực)	02/1/2018
		Chi phí đánh giá mở rộng (mở rộng địa điểm)	02/1/2018
		Chi phí đánh giá lại cho lĩnh vực thứ nhất	02/1/2018
		Chi phí đánh giá lại cho lĩnh vực thứ hai trở đi	02/1/2018

1. Mục đích

Tài liệu này nhằm giúp các Phòng thí nghiệm (PTN) xin công nhận xác định mức chi phí cần thiết trong quá trình xin công nhận. (ngoài trừ phòng xét nghiệm y tế và an toàn sinh học cấp 3 theo phụ lục 1 và Phụ lục 2).

2. Phạm vi

Tài liệu này được áp dụng tại Văn phòng Công nhận chất lượng và các phòng thí nghiệm đăng ký công nhận

3. Trách nhiệm

Bộ phận hỗ trợ chịu trách nhiệm thực hiện thủ tục này.

4. Các chi phí công nhận

4.1 Chi phí nộp đơn

PTN khi nộp đơn đăng ký công nhận tới BoA phải trả chi phí nộp đơn. Chi phí nộp đơn không hoàn lại.

Chi phí nộp đơn sẽ không còn giá trị sau 6 tháng nếu PTN không đạt điều kiện để đánh giá. Sau thời gian này PTN phải nộp lại chi phí nộp đơn.

4.2 Chi phí đánh giá sơ bộ (nếu có)

PTN đăng ký công nhận có thể không yêu cầu đánh giá sơ bộ nếu PTN đã sẵn sàng cho việc công nhận.

Nếu PTN có mong muốn được đánh giá sơ bộ, Văn phòng công nhận sẽ thực hiện cuộc đánh giá này

4.3 Chi phí đánh giá công nhận lần đầu

Chi phí đánh giá công nhận lần đầu bao gồm chi phí xem xét tài liệu, chi phí đánh giá tại chỗ, chi phí thăm xét hồ sơ đánh giá và chi phí duy trì hoạt động công nhận .

Chi phí đánh giá công nhận PTN được tính theo lĩnh vực và quy mô của PTN.

4.4 Chi phí đánh giá giám sát

Các PTN được công nhận phải chịu các cuộc đánh giá giám sát trong thời gian công nhận 3 năm, thông thường là hai lần giám sát trong chu kỳ 3 năm.

1. Purpose

To ensure the applicant laboratory.... (except for the field of medical testing and BSL 3, refer to Appendix 1 and 2)

2. Scope

This procedure is applicable for Bureau of Accreditation (BoA) and Applicant laboratory

3. Responsibilities

The supporting division of BoA is responsible for implementing this procedure

4. Fee structure

4.1 Application fee.

A laboratory applying for BoA accreditation shall pay an application fee. The application fee is non-refundable.

The application fee shall lapse after six month, if the laboratory fails to achieve accreditation. After this period, the laboratory shall be required to reapply.

4.2 Preliminary Assessment Fee (if any)

The applicant laboratory may option not to have the preliminary assessment if it is deemed as ready for accreditation.

If the laboratory wish to have preliminary assessment, BoA will conduct this assessment.

4.3 Initial Assessment Fee

Initial Assessment fee include : document review fee, On-site assessment fee, Assessment review fee and accreditation maintainance fee

Initial Assessment fee is calculated based on the scope and size of the laboratory

4.4 Surveillance Assessment Fee

An annual routine surveillance visit to the accredited laboratory is conducted during the three year accreditation period, i.e. usually two surveillance visits during the three year period.

4.5 Chi phí đánh giá lại

Chu kỳ công nhận cho PTN là 3 năm. Chi phí đánh giá lại được tính tương tự như đánh giá công nhận lần đầu.

4.6 Chi phí đánh giá mở rộng

Mở rộng và thay đổi phạm vi công nhận bao gồm việc mở rộng chỉ tiêu hoặc mở rộng lĩnh vực hoặc mở rộng địa điểm hoặc thay đổi phương pháp của PTN.

4.7 Chi phí đánh giá bổ sung

Khi PTN đã tiến hành đánh giá công nhận nhưng đoàn Chuyên gia đánh giá yêu cầu cần có thêm 1 cuộc đánh giá bổ sung cho PTN, trong trường hợp này PTN phải chịu toàn bộ chi phí cho cuộc đánh giá bổ sung này .

5. Hoàn phí

Không có chi phí nào được hoàn lại khi PTN không được cấp chứng chỉ, đình chỉ, chấm dứt hoặc thu hồi công nhận .

6. Chính sách hủy đánh giá

PTN sẽ phải chịu khoản chi phí 10% chi phí công nhận và chi phí đi lại, ở cho đoàn Chuyên gia đánh giá phát sinh khi PTN hủy bỏ cuộc đánh giá.

4.5 Re- Assessment Fee

The accreditation period of laboratory is three years. The renewal assessment fee is in accordance with that for initial assessment.

4.6 Extended assesement fee

Extension and variation to the scope of accreditation include additional tests or additional fields or additional locations or changes methods of the laboratory.

4.7 Follow-up assessment fee

In case, the laboratory is accredited but the assessment team requests a follow-up assessment, the laboratory will take in charge the entire fees of this follow-up assesement.

5. Refund of Fees

No fees will be refunded to laboratory whose accreditation is not granted, suspended, terminated or withdrawn.

6. Cancellation Policy

The laboratory will be charge of 10% of accreditation fee and cost of accommodation and travel in respect of assessment visits which are cancelled.

Việc tính chi phí cụ thể được căn cứ vào Bảng tính chi phí sau:
The specific fees will be calculated as the following table:

BẢNG TÍNH CHI PHÍ

TABLE OF FEES

TT No	Hạng mục Category	Đơn giá (đ) Price(VND)	Số lượng Amount	Thành tiền (đ) Total
1	Chi phí nộp đơn <i>Application fee</i>	1.000.000	1 PTN 1 lab	1.000.000
2	Chi phí đánh giá sơ bộ <i>The preliminary assessment fee</i>	3.000.000	1 Chuyên gia/ 1 ngày 1 Assessor/ 1 manday	3.000.000
3	Chi phí đánh giá công nhận <i>Initial Assessment fee</i>	16.000.000	1 lĩnh vực/ 10 pt <i>1 field/ 10 tests</i>	16.000.000
4	Chi phí đánh giá công nhận cho lĩnh vực thứ hai trở đi <i>Initial Accreditation fee for the second field onward</i>	11.000.000	1 lĩnh vực/10pt <i>1 field/ 10 tests</i>	11.000.000
5	Chi phí đánh giá cho phép thử thứ 11 trở đi <i>Assessment fee for the 11th test onward</i>	100.000	1 phép thử/1 phương pháp <i>1 test/ 1 method</i>	100.000
6	Chi phí đánh giá mở rộng (mở rộng chỉ tiêu) <i>Extension assesement fee (extension tests)</i>	3.000.000	1 Chuyên gia/ 1 ngày 1 Assessor/ 1 manday	3.000.000
7	Chi phí đánh giá mở rộng (mở rộng lĩnh vực) <i>Extension assesemnt fee (Extension new filed)</i>	11.000.000	1 lĩnh vực/ 10pt <i>1 field/ 10 tests</i>	11.000.000
8	Chi phí đánh giá mở rộng (mở rộng địa điểm) Extension assesemnt fee (Extension location)	11.000.000	1 lĩnh vực/ 10pt 1 field/ 10 tests	11.000.000
9	Chi phí đánh giá mở rộng (thay đổi phương pháp không cần đến đánh giá tại PTN) Extension assesemnt fee (methods change)	1.500.000	1 Chuyên gia/ 1 ngày 1 Assessor/ 1 manday	1.500.000

Hướng dẫn về chi phí đánh giá công nhận PTN
Fees structure for Laboratory

10	Chi phí đánh giá bổ sung <i>Follow up assesment fee</i>	3.000.000	1 Chuyên gia/ 1 ngày 1 Assessor/ 1 manday	3.000.000
11	Chi phí đánh giá giám sát <i>Surveillance assesment fee</i>	6.000.000	1PTN/1 ngày <i>1 assessor/ 1 day</i>	6.000.000
12	Chi phí đánh giá đo lường * <i>Measurement assesment fee</i>	3.000.000	1 lĩnh vực đánh giá đo lường <i>1 measurement accreditation field</i>	3.000.000
13	Chi phí xem xét tiêu chuẩn nội bộ Reviewing in house methods fee	200.000	1 method	200.000
14	Chi phí đánh giá lại cho lĩnh vực thứ nhất <i>Re- assesment fee for the first field</i>	11.000.000	1 lĩnh vực/10pt <i>1 field/ 10 tests</i>	11.000.000
15	Chi phí đánh giá lại cho lĩnh vực thứ hai trở đi <i>Re- assesment fee for the second field onward</i>	8.000.000	1 lĩnh vực/10pt <i>1 field/ 10 tests</i>	8.000.000
16	Chi phí đi lại, công tác phí và lưu trú cho đoàn CGĐG <i>Travelling, allowance and accommodation expenses for assessors</i>			Tính theo chi phí thực tế <i>Based on the actual expenses</i>

Ghi chú/Note:

- ❖ Trong các cuộc đánh giá công nhận, do yêu cầu kỹ thuật của các chỉ tiêu xin công nhận, qui mô của PTN đòi hỏi cơ quan công nhận phải cử hơn 01 chuyên gia đánh giá kỹ thuật hoặc chuyên gia chất lượng, chi phí đánh giá cho chuyên gia là 3.000.000 1 chuyên gia/ 1 ngày.

In the accreditation assessment, the technical requirements of accredited criteria and the size of the lab require more than 1 technical assessor or 1 quality assessor, the on-site assessment fee is 3.000.000 VND assessor/ manday .

- ❖ Chi phí đánh giá đo lường chỉ áp dụng cho các phòng đo lường hiệu chuẩn

The measurement assessment fee is only applied for measurement - calibration labs.

- ❖ Chi phí trên chưa bao gồm thuế VAT . Ngoài các chi phí trên PTN xin công nhận còn phải trả chi phí đi lại, Công tác phí và lưu trú cho đoàn CGĐG trong thời gian đánh giá tại chỗ. Chi phí sẽ được xác định trong từng trường hợp cụ thể

Those above fees are not included VAT . Moreover, applicant laboratory will have to pay travelling, allowance and accommodation espenses for assessors during on-site assessment period. Those expenses will be determined based on the actual specific situation.